TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐÔNG HÒA** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **37**/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 22/5/2023
V/v: "Tranh chấp ly hôn".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG HÒA, TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Hữu Duyên;

Các Hội thẩm nhân dân: ông Lê Văn Bảy và ông Lê Thanh Khảnh.

- Thư ký phiên tòa: bà Cao Thị Thu Hà – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Ngọc Bảo Thi – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 352/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 11 năm 2022 về việc "Tranh chấp ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2023/QĐXXST-DS ngày 25 tháng 02 năm 2023; giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Đỗ Thị Minh P, sinh năm 1982; địa chỉ: khu phố B, phường H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên (Vắng mặt - Có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Bị đơn: Nguyễn Giáo Đ, sinh năm 1980; địa chỉ: khu phố N, phường H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên (Vắng mặt - Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 26/10/2022 và tài liệu có tại hồ sơ nguyên đơn bà Đỗ Thị Minh P trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: bà (Đỗ Thị Minh P) và ông Nguyễn Giáo Đ tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Hòa Vinh vào ngày 21/5/2018. Sau khi kết hôn vợ chồng sống chung hạnh phúc được một thời gian thì xảy ra nhiều mâu thuẫn, ông Đ dùng bạo lực với bà P và có hành vi vi phạm pháp

luật với con gái riêng của bà P đã bị Tòa án xét xử và tuyên phạt tù 17 năm tù. Hiện nay, ông Đ đang chấp hành án tại Trạm giam Xuân Phước. Nay, bà cảm thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà P yêu cầu được ly hôn với ông Đ.

Về con chung: không có không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung: không yêu cầu giải quyết.

Tại bản tự khai và biên bản lấy lời khai, bị đơn ông Nguyễn Giáo Đ trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Ông (Nguyễn Giáo Đ) thống nhất như lời trình bày của nguyên đơn, ông và bà P tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Hòa Vinh vào ngày 21/5/2018. Hiện nay, ông đang chấp hành án phạt tù tại Trại giam Xuân Phước, thời hạn chấp hành án là 17 năm, ông đồng ý ly hôn theo yêu cầu cảu bà P và xin giải quyết vắng mặt.

Về con chung: không có.

Về tài sản chung: không có, không yêu cầu Tòa giải quyết.

Tòa án đã triệu tập hợp lệ nguyên đơn, bị đơn để hòa giải nhưng nguyên đơn, bị đơn đều có đơn xin vắng mặt và yêu cầu Tòa không tiến hành hòa giải.

Tại phiên tòa:

Đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn, bị đơn thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đỗ Thị Minh P, về quan hệ hôn nhân cho bà P được ly hôn ông Đ; về con chung: không có nên không xem xét; về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu giải quyết nên không xét. Nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; ý kiến Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Bà Đỗ Thị Minh P khởi kiện yêu cầu ly hôn ông Nguyễn Giáo Đ đăng ký thường trú tại khu phố N, phường H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên. Căn cứ vào Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Đông Hòa.

[1.2] Nguyên đơn và bị đơn đã được triệu tập hợp lệ và có đơn xin xét xử vắng mặt, do đó, Tòa án xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn theo quy định tại Điều 227, Điều 228 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: bà Đỗ Thị Minh P và ông Nguyễn Giao Đ tự nguyện tìm hiểu, đi đến kết hôn và kết hôn theo Giấy đăng chứng nhận kết hôn số 60 do Ủy ban nhân dân phường H cấp ngày 21/5/2018 là hôn nhân hợp pháp. Nguyên đơn bà P và bị đơn ông Đ đều mong muốn được ly hôn, xuất phát từ mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, bà Đỗ Thị Minh P được ly hôn với ông Nguyễn Giáo Đ.

[2.2] Về con chung: không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.3] Về tài sản chung: nguyên đơn và bị đơn không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: bà Đỗ Thị Minh P phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; các Điều 147, 227, 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Đỗ Thị Minh P vì có căn cứ.

1. Về quan hệ hôn nhân: bà Đỗ Thị Minh P được ly hôn ông Nguyễn Giáo Đ.

2. Về con chung: không có nên không xem xét.

3. Về tài sản chung: không yêu cầu nên không xem xét.

4. Về án phí: bà Đỗ Thị Minh P phải chịu 300.000đ *(ba trăm nghìn đồng)* án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm về yêu cầu ly hôn, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0006535 ngày 28/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đông Hòa.

5. Về quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND thị xã Đông Hoà ;
- Chi cục THADS thị xã Đông Hòa;
- Các đương sự;
- UBND phường H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Hữu Duyên